

Số: **35** /KH-UBND

Sóc Trăng, ngày **28** tháng 3 năm 2018

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Quyết định số 103/QĐ-BTP ngày 16/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp phê duyệt Đề án thành lập Văn phòng Thừa phát lại của tỉnh Sóc Trăng năm 2018

Căn cứ Nghị quyết số 107/2015/QH13 ngày 26/11/2015 của Quốc hội về thực hiện chế định Thừa phát lại; Nghị định số 61/2009/NĐ-CP ngày 24/7/2009 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thừa phát lại thực hiện thí điểm tại thành phố Hồ Chí Minh; Nghị định số 135/2013/NĐ-CP ngày 18/10/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung tên gọi và một số điều của Nghị định số 61/2009/NĐ-CP ngày 24/7/2009 của Chính phủ; thực hiện Quyết định số 103/QĐ-BTP ngày 16/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp phê duyệt Đề án thành lập Văn phòng Thừa phát lại của tỉnh Sóc Trăng năm 2018;

Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Xây dựng và tổ chức thực hiện chế định Thừa phát lại nhằm triển khai chủ trương xã hội hóa trong hoạt động hỗ trợ tư pháp; tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc triển khai thực hiện hoạt động thừa phát lại trên địa bàn tỉnh.

- Bảo đảm tổ chức thực hiện chế định Thừa phát lại đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm; phù hợp với đề án đã được phê duyệt và các giải pháp thực hiện phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Việc thành lập Văn phòng Thừa phát lại trên địa bàn thành phố Sóc Trăng phải công khai, minh bạch, kịp thời và đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Tuyên truyền, phổ biến về chế định Thừa phát lại, nội dung Nghị quyết số 107/2015/QH13 của Quốc hội về thực hiện chế định Thừa phát lại và các văn bản pháp luật liên quan

- Nội dung tuyên truyền: Đây mạnh việc tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng bằng các hình thức thích hợp, tăng cường và hướng về hệ thống tuyên truyền cấp cơ sở để tổ chức tuyên truyền rộng rãi đến mọi tầng lớp nhân dân hiểu về hoạt động của Thừa phát lại; các quy định của pháp luật về tổ chức và hoạt động của Văn phòng Thừa phát lại và Đề án thực hiện chế định Thừa phát lại.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Cục Thi hành án dân sự tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, Báo Sóc Trăng, Đài Phát thanh - Truyền hình Sóc Trăng và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2018.

2. Ban hành quy định về tiêu chí và cách thức thẩm định hồ sơ đề nghị thành lập Văn phòng Thừa phát lại

- Cơ quan chủ trì tham mưu UBND tỉnh: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: các Sở, ngành tỉnh và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Quý II năm 2018.

3. Xây dựng Quy chế phối hợp giữa Sở Tư pháp với Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Cục Thi hành án dân sự tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc triển khai thực hiện chế định Thừa phát lại trên địa bàn tỉnh

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Cục Thi hành án dân sự tỉnh và các Sở, ngành có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Sau khi Văn phòng Thừa phát lại được thành lập.

4. Tổ chức tập huấn các quy định về Thừa phát lại

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Cục Thi hành án dân sự tỉnh và các cơ quan có liên quan.

- Đối tượng tập huấn: Cán bộ, công chức có liên quan của ngành Công an, Tòa án nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân, Thi hành án dân sự, Sở Tư pháp, công chức Tư pháp - Hộ tịch cấp xã và các đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Quý II năm 2018.

5. Tổ chức kiểm tra, thanh tra về tổ chức và hoạt động của Thừa phát lại

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Cục Thi hành án dân sự tỉnh và các cơ quan có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Sau khi Văn phòng Thừa phát lại được thành lập.

III. PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM VÀ ĐỀ NGHỊ PHỐI HỢP TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của Sở Tư pháp

- Tham mưu giúp UBND tỉnh ban hành các văn bản triển khai thực hiện việc thành lập Văn phòng Thừa phát lại trên địa bàn thành phố Sóc Trăng.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai thực hiện; hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch; báo cáo Bộ Tư pháp, Tỉnh ủy, Ban Chỉ đạo Cải cách tư pháp tỉnh, Ban Nội chính Tỉnh ủy, UBND tỉnh theo quy định.

- Giúp UBND tỉnh thực hiện quản lý nhà nước về Thừa phát lại theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện các quy định về chức năng, nhiệm vụ quản lý liên quan hoạt động Thừa phát lại.

2. Trách nhiệm phối hợp của các sở ngành liên quan khi Văn phòng Thừa phát lại được thành lập

2.1 Trách nhiệm của Cục Thi hành án dân sự tỉnh:

- Chỉ đạo cơ quan Thi hành án dân sự các huyện, thị xã, thành phố phối hợp, tạo điều kiện để Thừa phát lại hoạt động trên địa bàn tỉnh.

- Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh có trách nhiệm hướng dẫn, chỉ đạo cơ quan Thi hành án dân sự hai cấp trong tỉnh thực hiện tốt việc phối hợp với Văn phòng Thừa phát lại trong thực hiện nhiệm vụ thi hành án dân sự.

2.2 Trách nhiệm của Sở Thông tin và Truyền thông:

Phối hợp cơ quan Báo, Đài Phát thanh và Truyền hình thực hiện việc đưa tin, tuyên truyền, phổ biến sâu rộng về chế định Thừa phát lại.

2.3 Trách nhiệm của Công an tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Giao thông vận tải và các sở ngành liên quan:

Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin, số liệu theo yêu cầu của Thừa phát lại tương tự như cung cấp thông tin cho Chấp hành viên; phối hợp, tạo điều kiện cho Thừa phát lại thực hiện công việc về thi hành án dân sự theo quy định của pháp luật.

Phối hợp với Sở Tư pháp tăng cường công tác tuyên truyền thực hiện chế định Thừa phát lại.

2.4 Trách nhiệm của UBND các huyện, thị xã, thành phố:

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị phối hợp, tạo điều kiện cho hoạt động Thừa phát lại trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý; cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin, số liệu theo yêu cầu của Thừa phát lại tương tự như cung cấp thông tin cho Chấp hành viên.

- Chỉ đạo UBND các xã, phường, thị trấn phối hợp, tạo điều kiện để Thừa phát lại thực hiện công việc về thi hành án dân sự theo quy định pháp luật; thực hiện việc tổng đạt văn bản của Tòa án theo quy định của pháp luật về tố tụng và tổng đạt văn bản về thi hành án dân sự theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh:

- Phối hợp, chỉ đạo tạo điều kiện để Thừa phát lại hoạt động trên địa bàn tỉnh.

- Tuyên truyền để đương sự biết, lựa chọn giữa Cơ quan Thi hành án dân sự và Văn phòng Thừa phát lại trong việc thi hành Bản án, Quyết định của Tòa án.

4. Đề nghị Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh:

Phối hợp, chỉ đạo tạo điều kiện để Thừa phát lại hoạt động trên địa bàn tỉnh.

5. Đề nghị Cục Thuế, Kho bạc Nhà nước, Bảo hiểm xã hội tỉnh, Ngân hàng Nhà nước - chi nhánh Sóc Trăng:

Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc phối hợp, tạo điều kiện cho Thừa phát lại thực hiện các công việc về thi hành án dân sự theo quy định pháp luật về thi hành án dân sự và các quy định pháp luật khác có liên quan; cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin, số liệu theo yêu cầu của Thừa phát lại tương tự như cung cấp thông tin cho Chấp hành viên.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các Sở, ngành tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố, Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các đơn vị có liên quan căn cứ Kế hoạch triển khai thực hiện.

2. Sở Tài chính phối hợp với Sở Tư pháp, Cục Thi hành án dân sự tỉnh và các Sở, ngành có liên quan thẩm định dự toán kinh phí thực hiện Đề án thuộc ngân sách tỉnh bảo đảm, trình Chủ tịch UBND tỉnh quyết định.

Yêu cầu các đơn vị, địa phương tổ chức thực hiện tốt các nội dung của Kế hoạch. Quá trình triển khai thực hiện, nếu có phát sinh, vướng mắc đề nghị phản ánh về Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Cục Hỗ trợ tư pháp - Bộ Tư pháp;
- Tổng Cục THADS - Bộ Tư pháp;
- Cục Công tác phía Nam - Bộ Tư pháp;
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- Ban Nội chính TU;
- Các Sở, ngành tỉnh;
- TAND, VKSND, Công an, Cục THADS tỉnh;
- Cục Thuế, KBNN, BHXH tỉnh, NHNN-CNST;
- Báo ST, Đài PTTH tỉnh;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- UBND xã, phường, thị trấn;
- Lưu: VT, NC. 2

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Thành Lợi